

**Giải bài tập SGK Lịch sử 10:**

## **Bài 4: Các quốc gia cổ đại phương Tây - Hi Lạp và Rô - Ma**

**(trang 22 sgk Lịch Sử 10): Trình bày ý nghĩa của việc xuất hiện công cụ bằng sắt đối với vùng Địa Trung Hải?**

**Trả lời:**

Công cụ bằng sắt ra đời có ý nghĩa rất lớn đối với khu vực Địa Trung Hải: khai phá đất đai làm diện tích canh tác tăng, việc trồng trọt có kết quả cao hơn, sản xuất thủ công và kinh tế hàng hóa tiền tệ phát triển.

**(trang 24 sgk Lịch Sử 10): Thị quốc là gì?**

**Trả lời:**

- Ở Địa Trung Hải, mỗi vùng, mỗi mỏm bán đảo là một giang sơn của bộ lạc. Khi xã hội có giai cấp hình thành thì đây cũng là một nước. Nước nhỏ, nghề buôn bán phát triển nên cư dân sống tập trung chủ yếu ở thành thị được gọi là các thị quốc.

**(trang 24 sgk Lịch Sử 10): Thể chế dân chủ cổ đại biểu hiện ở chỗ nào?**

**Trả lời:**

- Hơn 3 vạn công nhân hợp thành đại hội công dân, bầu và cử ra cơ quan nhà nước, quyết định mọi công việc của nhà nước.

- Người ta không chấp nhận có vua. Có 50 phường, mỗi phường cử 10 người làm thành Hội đồng 500 có vai trò như “quốc hội” thay mặt dân quyết định mọi việc. Hằng năm mọi công dân đều họp một lần ở quảng trường có quyền phát biểu và biểu quyết các vấn đề lớn của cả nước.

- Thể chế dân chủ cổ đại phát triển nhất ở Aten.

**(trang 27 sgk Lịch Sử 10): Giá trị nghệ thuật Hi Lạp được thể hiện như thế nào?**

**Trả lời:**

Nghệ thuật tạc tượng thần và xây dựng đền thờ thần đạt đến đỉnh cao như tượng thần nữ Mi-lô, lực sĩ ném đá, đền Pac-tê-nông,....

**Câu 1 (trang 27 sgk Sử 10): Hãy trình bày vai trò của thủ công nghiệp trong nền kinh tế của các quốc gia cổ đại Hi Lạp và Rô – ma?**

*Lời giải:*

Sự phát triển của thủ công nghiệp làm cho sản xuất hàng hóa tăng nhanh, quan hệ thương mại mở rộng. Thương mại phát đạt đã thúc đẩy mở rộng lưu thông tiền tệ, tạo điều kiện cho kinh tế các nhà nước Địa Trung Hải phát triển mau lẹ.

**Câu 2 (trang 27 sgk Sử 10): Bản chất của nền dân chủ cổ đại là gì?**

*Lời giải:*

Thể chế dân chủ cổ đại mang tính chất dân chủ rộng rãi. Tuy nhiên đây là một thể chế chính trị dựa trên sự bóc lột nô lệ, Những người lao động chủ yếu trong xã hội Địa Trung Hải là nô lệ thì không có quyền công dân. Đối với đông đảo quần chúng nô lệ và kiều dân thì đó cũng là nền chuyên chính của giai cấp chủ nô.

**Câu 3 (trang 27 sgk Sử 10): Văn hóa cổ đại Hi Lạp và Rô – ma đã phát triển như thế nào? Tại sao nói các hiểu biết khoa học đến đây mới trở thành khoa học?**

*Lời giải:*

a) Cư dân cổ đại Hy Lạp và Rô-ma đã xây dựng được một nền văn hóa cổ đại phát triển cao với những giá trị sau:

- Lịch và thiên văn học: Cư dân Địa Trung Hải đã tính được một năm có 365 ngày và  $\frac{1}{4}$  ngày nên họ định ra một tháng luân lượt có 30 và 31 ngày riêng tháng 2 có 28 ngày.

-Chữ viết: Phát minh ra hệ thống chữ a,b,c,... lúc đầu có 20 chữ sau được bổ sung thêm 6 chữ nữa để trở thành hệ thống chữ cái hoàn chỉnh.

-Sự ra đời của khoa học: Chủ yếu trên các lĩnh vực toán, lý, sử, địa. Trong lĩnh vực Toán học đã biết khái quát thành các định lý định đề . Khoa học đến Hy Lạp và Rô-ma thực sự trở thành khoa học.

-Văn học: chủ yếu là kịch với các nhà viết kịch nổi tiếng Ê-sin, Sô-phôclê,...

-Nghệ thuật: Nghệ thuật tạc tượng thần và xây dựng đền thờ thần đạt đến đỉnh cao như tượng thần vệ nữ Mi-lô, lực sĩ ném đá, đền thờ Pac-tê-nông,...

b) Hiểu biết khoa học đến Hy Lạp và Rô-ma mới thực sự thành khoa học: Độ chính xác của khoa học đặc biệt là toán học không chỉ ghi chép và giải các bài riêng biệt mà thể hiện trình độ khái quát thành định lý, tiên đề, lý thuyết được thực hiện bởi các nhà khoa

học tên tuổi đặt nền móng cho các ngành khoa học sau này. Ví dụ: tiền đề Ô-co-lit, định lý Pi-ta-go, định lý Ta-let,... Những vấn đề mà trước đây nghiên cứu vẫn còn có giá trị sử dụng đến ngày nay.